

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP  
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2022/HS-ST  
Ngày: 25-11-2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Quách Thành Trung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Thanh Sơn

2. Ông Nguyễn Văn Đang

***- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:*** bà Lê Thị Thu Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp tham gia phiên tòa:*** bà Phạm Thị Hà – Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 31 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS, ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với bị cáo:

**Hoàng Văn L**, sinh ngày 16/10/1985 tại thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: thôn TT, xã QS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; con ông Hoàng Văn L và bà Dương Thị H; có vợ và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: bị xử phạt 10.000.000 đồng, về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 22/2015/HS-ST ngày 01/6/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Tam Điệp (nay là thành phố Tam Điệp), tỉnh Ninh Bình (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* anh Đinh Vũ T, sinh năm 1994, trú tại: thôn BS, xã QS, thành phố TĐ, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Hoàng Văn L và anh Đinh Vũ T quen biết nhau. Tháng 8/2021, anh T gặp L hỏi vay tiền để giải quyết công việc cá nhân nên Hoàng Văn L nảy

sinh ý định cho anh T vay lãi nặng để thu lợi bất chính. Từ ngày 22/8/2021 đến ngày 17/02/2022, Hoàng Văn L đã cho anh T vay 2 lần với tổng số tiền 110.000.000 đồng với mức lãi suất 10%/tháng, gấp 6,08 lần mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật Dân sự, nhằm thu lợi bất chính tổng số tiền 45.682.192 đồng, cụ thể như sau:

**Lần thứ nhất:** ngày 22/8/2021, anh T đến nhà Hoàng Văn L hỏi vay L 50.000.000 đồng. L đồng ý và đưa ra mức lãi suất 10%/ tháng, nghĩa là mỗi tháng anh T phải trả 5.000.000 đồng cho khoản vay 50.000.000 đồng (một tháng tính là 30 ngày) tương ứng với 121,6%/năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật Dân sự, trả lãi vào ngày 22 hàng tháng, cho đến khi trả xong cả gốc, anh T đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, L yêu cầu anh T viết giấy vay tiền nhưng chỉ ghi ngày vay tiền, người vay tiền, số tiền vay nhưng không ghi lãi suất và thời hạn trả, ký xác nhận đưa cho L rồi nhận 50.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tháng 9, tháng 10, tháng 11/2021 và tháng 01/2022, anh T trả lãi bằng tiền mặt; tháng 12/2021, tháng 02/2022 trả bằng chuyển khoản. Đến ngày 22/02/2022 anh T đã trả cho L 50.000.000 đồng tiền gốc và 30.000.000 đồng tiền lãi.

Số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự trong khoản vay này là:  $50.000.000 \text{ đồng} \times 20\% : 365 \times 184$  (ngày thực tế) = 5.041.096 đồng. Số tiền bị cáo thu lợi bất chính là  $30.000.000 \text{ đồng} - 5.041.096 \text{ đồng} = 24.958.904 \text{ đồng}$ .

**Lần thứ hai:** ngày 17/02/2022, anh T tiếp tục đến nhà Hoàng Văn L hỏi vay L 60.000.000 đồng, L đồng ý và đưa ra mức lãi suất 10%/ tháng nghĩa là mỗi tháng anh T phải trả 6.000.000 đồng cho khoản vay 60.000.000 đồng (một tháng tính là 30 ngày) tương ứng với 121,6%/năm, gấp 6,08 lần mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật dân sự, trả lãi vào ngày 17 hàng tháng, cho đến khi trả xong cả gốc, anh T đồng ý. Sau khi thỏa thuận xong, L yêu cầu anh T viết giấy vay tiền nhưng chỉ ghi ngày vay tiền, người vay tiền, số tiền vay nhưng không ghi lãi suất và thời hạn trả, ký xác nhận đưa cho L rồi nhận 60.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng đến ngày 17/04/2022, anh T đã trả cho L 12.000.000 đồng (tiền lãi từ ngày 17/2/2022 đến 17/4/2022). Đến ngày 21/6/2022, anh T làm đơn trình báo với cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp về hành vi cho vay lãi nặng của Hoàng Văn L.

Ngày 21/6/2022, Hoàng Văn L, đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp làm việc và tự giao nộp tờ giấy vay tiền, loại giấy A4 viết bằng mực bút bi màu xanh nội dung ghi ngày vay tiền 17/2/2022, số tiền vay 60.000.000 đồng có chữ ký của người vay tiền Đinh Vũ T.

Khoản tiền lãi trong khoảng thời gian từ 17/02/2022 đến ngày bị phát hiện 21/6/2022 (tổng 124 ngày) mà anh T phải trả cho bị cáo là 24.800.000 đồng. Trong đó số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự là  $60.000.000 \text{ đồng} \times 20\% : 365 \times 124$  (số ngày thực tế) = 4.076.712 đồng. Số tiền bị cáo nhằm mục đích thu lợi bất chính là  $24.800.000 \text{ đồng} - 4.076.712 \text{ đồng} = 20.723.288 \text{ đồng}$ :

Như vậy, sau hai lần cho vay, tính theo mức lãi suất thỏa thuận thì anh T phải trả cho bị cáo là 54.800.000 đồng, trong đó số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất cao nhất theo quy định của Bộ luật Dân sự là 9.117.808 đồng (bằng 5.041.096 đồng + 4.076.712 đồng), số tiền thu lợi bất chính là 45.682.192 đồng (bằng 54.800.000 đồng - 9.117.808 đồng)

Tổng số tiền lãi thực tế bị cáo đã thu của anh T sau hai lần cho vay là 42.000.000 đồng, trong đó số tiền lãi theo mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật Dân sự bị cáo đã thu là 6.980.822 đồng, số tiền thu lợi bất chính thực tế bị cáo đã thu là 35.019.178 đồng

Tại bản Cáo trạng số 75/CT-VKS ngày 31 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp để xét xử về tội: “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Về hình phạt: áp dụng khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Hoàng Văn L từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L nộp các khoản tiền sau để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

+ 6.980.822 đồng (sáu triệu, chín trăm tám mươi nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng) do phạm tội mà có

+ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc anh Đinh Vũ T nộp lại số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Về trách nhiệm dân sự: do anh Đinh Vũ T không có đề nghị buộc bị cáo phải trả lại số tiền thu lợi bất chính nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Trong quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Văn L thừa nhận hành vi cho anh Đinh Vũ T vay tiền 02 lần với lãi suất vượt quá quy định của pháp luật nhằm thu lợi bất chính nội dung sự việc đúng như bản cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn L khai nhận trong thời gian từ ngày 22/8/2021 đến ngày 17/02/2022, Hoàng Văn L đã 02 lần cho anh Đinh Vũ T vay tổng số tiền 110.000.000 đồng (lần thứ nhất cho vay 50.000.000 đồng, lần thứ hai cho vay 60.000.000 đồng) với mức lãi suất 10%/tháng, một tháng bằng 30 ngày (tương đương 121,6%/năm), gấp 6,08 lần mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật dân sự, nhằm thu lợi bất chính tổng số tiền 45.682.192 đồng. Thực

tế đã thu được của anh T 42.000.000 đồng tiền lãi, trong đó số tiền lãi vượt mức lãi suất theo quy định của Bộ luật dân sự là 35.019.178 đồng.

Quá trình điều tra, anh Đinh Vũ T trình bày có vay của bị cáo hai lần với tổng số tiền là 110.000.000 đồng (lần thứ nhất cho vay 50.000.000 đồng, lần thứ hai cho vay 60.000.000 đồng) với mức lãi suất 10%/tháng. Anh T đã trả cho bị cáo 50.000.000 đồng tiền gốc và 30.000.000 đồng tiền lãi của lần vay thứ nhất, 12.000.000 đồng tiền lãi ở lần vay thứ hai. Số tiền gốc ở lần vay thứ hai anh T chưa trả cho bị cáo. Anh Đinh Vũ T đồng ý nộp lại số tiền 60.000.000 đồng tiền gốc chưa trả để tịch thu nộp ngân sách nhà nước, anh T không yêu cầu bị cáo phải trả lại số tiền lãi thu vượt quy định là 35.019.178 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo.

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn L tại phiên tòa và trong quá trình điều tra phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo như sau: từ ngày 22/8/2021 đến ngày 17/02/2022, Hoàng Văn L đã 02 lần cho anh Đinh Vũ T vay tổng số tiền 110.000.000 đồng (lần thứ nhất cho vay 50.000.000 đồng, lần thứ hai cho vay 60.000.000 đồng) với mức lãi suất 10%/tháng, một tháng là 30 ngày (tương đương 121,6%/năm), gấp 6,08 lần mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, nhằm thu lời bất chính tổng số tiền 45.682.192 đồng. Thực tế đã thu được của anh T 42.000.000 đồng tiền lãi, trong đó số tiền thu lời bất chính là 35.019.178 đồng và số tiền do phạm tội mà có là 6.980.822 đồng

[2] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện việc cho vay với mức lãi suất gấp hơn 5 lần theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nhằm thu lợi bất chính tổng số tiền là 45.682.192 đồng đã xâm phạm trật tự quản lý kinh tế về hoạt động cho vay trong giao dịch dân sự được pháp luật hình sự bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an ở địa phương.

Điều 201 của Bộ luật Hình sự quy định về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” như sau:

“1. Người nào trong giao dịch dân sự mà cho vay với lãi suất gấp 05 lần mức lãi suất cao nhất quy định trong Bộ luật Dân sự, thu lợi bất chính từ 30.000.000 đồng đến dưới 100.000.000 đồng hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 200.000.000 đồng hoặc phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm.

....”

Đối chiếu hành vi của bị cáo với quy định nêu trên, Hội đồng xét xử nhận

thấy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”, quy định tại khoản 1 Điều 201 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: bị cáo Hoàng Văn L không có tiền án, tiền sự nhưng năm 2015 đã từng bị kết án về tội đánh bạc đến khi thực hiện hành vi phạm tội lần này đã được xóa án tích.

[4] Về hình phạt

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, số tiền đã thu lời bất chính và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là tương xứng với hành vi phạm tội và đảm bảo tác dụng răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Đối với 01 tờ giấy vay tiền, do Hoàng Văn L giao nộp, là tài liệu tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

- Đối với số tiền lãi tương ứng với mức lãi suất tối đa theo quy định của Bộ luật dân sự mà bị cáo thực tế đã thu được là 6.980.822 đồng là tiền do phạm tội mà có cũng cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với số tiền gốc 50.000.000 đồng mà anh T đã trả lại cho bị cáo Hoàng Văn L là tiền sử dụng vào việc phạm tội nên cần buộc bị cáo phải nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước tại điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự

- Đối với số tiền gốc 60.000.000 đồng anh Đinh Vũ T chưa trả cho bị cáo Hoàng Văn L nên cần buộc anh Đinh Vũ T nộp lại để tịch thu sung quỹ nhà nước.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với số tiền 35.019.178 đồng bị cáo thu lời bất chính, đến nay anh Đinh Vũ T không có yêu cầu Tòa án buộc bị cáo trả lại nên Hội đồng xét xử không tiếp tục xem xét.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8] Về án phí: bị cáo Hoàng Văn L bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hoàng Văn L đã trả đủ tiền cho anh Đinh Vũ T nên không phải chịu án phí dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 201; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự

- Căn cứ vào các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: bị cáo Hoàng Văn L phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 65.000.000 đồng (sáu mươi lăm triệu đồng).

3. Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Hoàng Văn L nộp các khoản tiền sau để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

+ 6.980.822 đồng (sáu triệu, chín trăm tám mươi nghìn, tám trăm hai mươi hai đồng) do phạm tội mà có

+ 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) tiền sử dụng vào việc phạm tội.

- Buộc anh Đinh Vũ T nộp lại tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) để tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- Sở tư pháp
- VKSND TP. Tam Điệp;
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan thi hành án hình sự TP. Tam Điệp;
- Chi cục THADS TP. Tam Điệp;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(đã ký)*

**Quách Thành Trung**